

**DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN HỦY DO KHÔNG ĐỦ SỐ LƯỢNG MỞ LỚP
HỌC KỲ PHỤ 2023 - 2024**

STT	Thông tin lớp học phần			Ghi chú
	Mã lớp học phần	Mã học phần	Tên môn học	
1	010100053601	0101000536	Anh văn căn bản 1	
2	010100071301	0101000713	Anh văn căn bản 2	
3	010100233501	0101002335	Chủ nghĩa xã hội khoa học	
4	010100214901	0101002149	Hóa học 2	
5	010100146401	0101001464	Kế toán đại cương	
6	010100233401	0101002334	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	
7	010100073601	0101000736	Kinh tế học đại cương	
8	010100054501	0101000545	Kỹ thuật lập trình	
9	010100077701	0101000777	Kỹ thuật số	
10	010100089501	0101000895	Lập trình hướng đối tượng	
11	010100257701	0101002577	Logic học đại cương	
12	010100259201	0101002592	Luật dân sự 2	
13	010100089201	0101000892	Mạng máy tính	
14	010100214301	0101002143	Ngôn ngữ mô hình hóa UML	
15	010100090201	0101000902	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	
16	010100053301	0101000533	Pháp luật đại cương	
17	010100139401	0101001394	Phát triển ứng dụng với mã nguồn mở	
18	010100073201	0101000732	Phương pháp nghiên cứu khoa học	
19	010100072601	0101000726	Quản lý sản xuất	
20	010100229601	0101002296	Thu thập và tiền xử lý dữ liệu	
21	010100209601	0101002096	Tin học căn bản	
22	010100088901	0101000889	Toán rời rạc	
23	010100233301	0101002333	Triết học Mác - Lênin	
24	010100083601	0101000836	Truyền khối	
25	010100077501	0101000775	TT. Vật lý 2	